|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ  **TRƯỜNG TH AMA KHÊ**  Số: /KH-AMK | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *An Lạc, ngày 9 tháng 10 năm 2020* |

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Đề án Tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số, năm học 2020-2021**

Căn cứ Quyết định số 1764/QĐ-UBND, ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Chủ tịch UBND thị xã Buôn Hồ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025" trên địa bàn thị xã Buôn Hồ;

Căn cứ công văn 164/PGDĐT-GDTH, ngày 5 tháng 8 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Buôn Hồ về việc tăng cường Tiếng Việt cho học sinh lớp 1vùng dân tộc thiểu số bằng tài liệu “Em nói Tiếng Việt”;

Căn cứ vào công văn số 311/PGDĐT-GDTH ngày 6 tháng 10 năm 2020 của Phòng GD&ĐT thị xã về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2020 - 2021;

Căn cứ nhiệm vụ năm học 2020 - 2021, nhằm tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số, đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn năng lực tiếng Việt của mỗi khối lớp và của cấp học;

Trường tiểu học Ama Khê xây dựng kế hoạch tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số như sau:

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

1. Tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số, bảo đảm kỹ năng cơ bản trong việc sử dụng tiếng Việt để hoàn thành chương trình giáo dục giáo dục tiểu học; tạo tiền đề để học sinh lĩnh hội tri thức của các cấp học tiếp theo, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và phát triển bền vững các dân tộc thiểu số, đóng góp vào sự tiến bộ, phát triển xã hội của địa phương và đất nước.

2. 100% học sinh tiểu học người DTTS được tập trung tăng cường tiếng Việt.

**II. ĐẶC ĐIỂM CHUNG**

- Trường có 9 lớp với 182 học sinh, bộ máy tổ chức đảm bảo đúng quy định của Điều lệ trường Tiểu học.

**1. Học sinh.**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **Số lớp** | **Số HS** | **Nữ** | **Học hai buổi/ ngày** | **Học Tiếng Êđê** | **AV**  **tự chọn** |
| Khối 1 | 2 | 34 | 15 | 34 | 0 | 2 tiết/tuần |
| Khối 2 | 2 | 43 | 27 | 43 | 0 | 2 tiết/tuần |
| Khối 3 | 2 | 36 | 21 | 36 | 36 | 3 tiết/tuần |
| Khối 4 | 2 | 35 | 15 | 35 | 35 | 3 tiết/tuần |
| Khối 5 | 1 | 31 | 14 | 31 | 31 | 3 tiết/tuần |
| **Cộng** | **9** | **179** | **92** | **179** | **102** |  |

- Số học sinh/lớp không quá 35 em, đảm bảo cho việc giáo viên tổ chức các hình thức dạy học linh hoạt và đảm bảo cho việc giáo viên có thể dạy đến từng học sinh.

**2. Đội ngũ:**

- Tổng số CBGVNV: 20 người.

- Trong đó Cán bộ quản lý của trường gồm 2 đồng chí đều có trình độ Đại học và trung cấp chính trị. Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường có năng lực, linh hoạt trong công việc chung. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng…

- Giáo viên: 14 người, có 9/14 giáo viên đạt trình độ Đại học, có 14 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 1/14 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp thị xã, có 1 giáo viên là giáo viên phổ thông cốt cán thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Nhân viên: 04 người

- Tỷ lệ giáo viên/lớp đạt 1,5 đáp ứng được yêu cầu dạy học hai buổi/ngày.

- 100% học sinh được học hai buổi/ngày. Trên 95% học sinh ngoan, tích cực học tập và rèn luyện, hăng say các hoạt động tập thể.

**III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Công tác tuyên truyền**

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng mục đích, ý nghĩa và sự cần thiết của Đề án nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, CBQL giáo dục, giáo viên, các bộc cha mẹ học sinh và cộng đồng đối với việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ em vùng DTTS.

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm hỗ trợ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng trong việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ em DTTS.

- Tuyên truyền, hỗ trợ các bậc cha, mẹ trong việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ em qua việc tạo cơ hội, môi trường giao tiếp, tham gia vào các hoạt động giáo dục trẻ. Xây dựng môi trường tiếng Việt tại gia đình và cộng đồng.

- Tuyên truyền để củng cố và tăng cường kết ủa huy động trẻ DTTS đến trường và học 2 buổi/ngày để trẻ có thời gian, cơ hội được tăng cường tiếng Việt. Tận dụng tốt thời gian tăng thêm để tổ chức các hoạt động giáo dục, trong đó có tăng cường tiếng Việt.

**2. Tăng cường học liệu, thiết bị, đồ dùng dạy học; xây dựng môi trường tiếng Việt trong và ngoài lớp học**

- Bổ sung, thay thế, tự làm thiết bị dạy học, đồ dùng, học liệu dạy học tiếng Việt phù hợp.

- Tiếp tục bổ sung các tài liệu dạy học theo đề án để tăng cường tiếng Việt cho trẻ em DTTS.

- Tăng cường các hoạt động học tập trải nghiệm cho học sinh DTTS. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, sử dụng linh hoạt các tiện ích, phần mềm, tư liệu, hình ảnh để nâng cao hiệu quả dạy học tiếng Việt.

- Rà soát chương trình, lựa chọn nội dung, phương pháp, kĩ thuật dạy học phù hợp với đối tượng.

- Xây dựng môi trường tiếng Việt trong lớp học: sau tầm vật liệu sẵn có của địa phương, trưng bày sản phẩm có gắn tên bằng tiếng Việt; hướng dẫn học sinh trang trí lớp học thân thiện, gần gũi…

- Xây dựng môi trường tiếng Việt ngoài lớp học: gắn các biểu tượng gần gũi với học sinh có thuyết minh bằng tiếng Việt; xây dựng thư viện xanh; khu vui chơi có các thẻ từ bằng tiếng Việt…

**3. Dạy tăng cường tiếng Việt**

**-** Triển khai tăng cường Tiếng Việt cho học sinh trong phân môn học vần lớp 1 và môn tập đọc lớp 1, 2, 3, 4, 5 thông qua các tiết tăng cường Tiếng Việt trong thời khóa biểu chính khóa.

- Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, tăng thời lượng tiếng Việt ở tất cả các khối lớp.

Lớp 1: 3 tiết/tuần; Lớp 2: 2 tiết/tuần; Lớp 3: 1 tiết/tuần; Lớp 4: 1 tiết/tuần; Lớp 5: 1 tiết/tuần

- Lớp 1, 2 thực hiện tăng cường theo tài liệu Đề án tăng cường tiếng Việt: 2 tiết/tuần. (Tài liệu: Em nói tiếng Việt đối với lớp 1; Tài liệu Tăng cường tiếng Việt đối với lớp 2)

- Lớp 3, 4, 5: thực hiện trong phân môn tập đọc lớp 3,4,5 thông qua các tiết tăng cường Tiếng Việt trong thời khóa biểu chính khóa, kế hoạch tăng cường tiếng Việt do giáo viên tự biên soạn.

- Dạy tăng cường tiếng Việt trong các môn học: giáo viên sử dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực phát triển năng lực ngôn ngữ cho học sinh DTTS trong tất cả các môn học, hoạt động giáo dục;…

**4. Tổ chức các hoạt động tăng cường tiếng Việt**

- Tổ chức giao lưu tiếng Việt ở các lớp 2 lần/năm học, bằng các hình thức giao lưu chữ viết, đọc thơ, kể truyện, thuyết trình…

- Tổ chức giao lưu tiếng Việt cấp trường 1 lần/năm học, bằng các hình thức….

**5. Dạy tiếng Ê đê**

- Tiếp tục triển khai dạy học tiếng Êđê được thực hiện theo Nghị định 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ “Quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của DTTS trong các cơ sở Giáo dục phôt thông và TTGDTX” và Hướng dân Thông tư liên tịch số 50/2011/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 3/11/2011 về hướng dân thực hiện một số điều của Nghị định 82.

- Việc dạy Tiếng Êđê cấp tiểu học được thực hiện theo chương trình dạy tiếng Êđê cấp tiểu học được ban hành theo Quyết định số 48/2007/QĐ-BGDĐT ngày 29/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện chương trình Tiếng Ê đê cấp tiểu học được thực hiện ở 3 khối lớp (Khối 3, 4, 5), mỗi lớp có 70 tiết học với 35 tuần học, mỗi tuần 2 tiết.

- Phối hợp với các tổ chức như Đội thiếu niên tổ chức cho học sinh DTTS tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo bằng tiếng DTTS (Tổ chức cho HS nghe về truyền thống, phong tục tập quán của người đồng bào dân tộc Ê đê và làm quen với một số nét văn hóa đặt sắc của dân tộc Ê đê như văn hóa cồng chiên, nhạc cụ dân tộc…)

- Tổ chức các hoạt động giao lưu nhằm nâng cao chất lượng dạy học tiếng Êđê.

- Tổ chức các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ mang tính dân tộc.

**6. Tăng cường công tác xã hội hóa**

- Huy động các nhà hảo tâm tặng qùa cho học sinh DTTS (sách giáo khoa, vở viết, quần áo….)

- Huy động cha mẹ học sinh tham gia xây dựng môi trường tiếng Việt trong nhà trường…

**V.  TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Đối với cán bộ quản lý**

- Xây dựng kế hoạch TCTV trong nhà trường; tham mươu cấp trên về các biện pháp TCTV.

- Chỉ đạo giáo viên, nhân viên tăng cường tiếng Việt cho HSDTTS.

- Kiểm tra, tư vấn cho GV tăng cường tiếng Việt cho HSDTTS.

- Phối với các đoàn thể trong nhà trường, Hội LH phụ nữ, Hội Khuyến học địa phường An Lạc vận động học sinh đi học thường xuyên để đảm bảo điều kiện thời gian tăng cường tiếng Việt.

- Phối hợp với ban đại diện cha mẹ học sinh khen thưởng các hoạt động giao lưu tiếng Việt; tuyên truyền cha mẹ học sinh và cộng đồng thường xuyên sử dụng tiếng Việt để giao tiếp với con em.

**2. Đối với giáo viên, nhân viên**

+ Giáo viên:

Xây dựng kế hoạch dạy học, tăng cường tiếng Việt cho học sinh DTTS của lớp mình phụ trách; áp dụng các phương pháp, phương tiện trong dạy học và tổ chức hoạt động tăng cường tiếng Việt theo kế hoạch này; xây dựng tiếng Việt trong lớp học...; vân động học sinh ra lớp… thực hiện có hiệu quả các giải pháp TCTV.

+ Nhân viên:

Tham gia hỗ trợ giáo viên tăng cường tiếng Việt; hướng dẫn cha mẹ học sinh, cộng đồng tham gia tăng cường tiếng Việt cho con em tại địa phương; tham gia các hoạt dộng tăng cường tiếng Việt cho học sinh DTTS tại trường.

**3. Đối với các đoàn thể trong nhà trường**

- Đội thiếu niên: Phối hợp với BGH nhà trường tổ chức Giao lưu Tiếng Việt của chúng em, đọc thơ, kể truyện, trò chơi dân gian cấp trường.

- Các tổ chức đoàn thể trong trường nhất là tổ chuyên môn hỗ trợ giúp đỡ về phương pháp dạy học, đồng thời tiếp cận nhân rộng cách làm hay trong quá trình thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch của bộ phận chuyên môn trường Tiểu học Ama Khê về việc thực hiện tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc của nhà trường năm học 2020 – 2021. Đề nghị các tổ chuyên môn, đoàn thể, cá nhân nghiêm túc thực hiện có hiệu quả./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Hiệu trư­­ởng (c/đ);  - GV, NV toàn trường (t/h);  - Ban ĐDCMHS (p/hợp)  - L­­ưu CM, VT./. | **KT. HIỆU TRƯỞNG**  **PHÓ HIỆU TR­ƯỞNG**  **Ngô Thị Xuân Hoa** |

**1. Đối với CBQL-GV:**

         - Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền; tổ chức tốt công tác phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể trong việc thực hiện Kế hoạch.

        - 100%  cán bộ quản lý , giáo viên  Tiểu học dạy vùng DTTS được bồi dưỡng kỹ năng công tác quản lý, phương pháp, kỹ năng tổ chức các hoạt động tăng cường tiếng Việt, được bồi dưỡng và tự bồi dưỡng tiếng DTTS phục vụ công tác.

- Bổ sung đủ CSVC, trang thiết bị phục vụ dạy học, tăng cường tiếng Việt. Tổ chức lựa chọn tài liệu, đồ dùng  phù hợp cho khối lớp, cho cấp học.

       - Giáo viên tăng cường đồ dùng trực quan trong các buổi dạy chính và những buổi học tăng thêm để giúp học sinh dễ hiểu bài, làm cho tiết học sinh động và dễ làm tăng vốn Tiếng Việt cho học sinh. Tăng cường dặn dò học sinh ôn bài ở nhà.

       - Rà soát chương trình, lựa chọn nội dung, phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng, điều kiện của điểm trường; tổ chức dạy học Tiếng Việt 1 - hiệu quả để học sinh nắm chắc kiến thức tiếng Việt từ lớp 1, thực hiện tích hợp tăng cường tiếng Việt trong các môn học.

- Tăng cường Tiếng Việt cho học sinhlớp 1 bằng tài liệu “Em nói Tiếng Việt” gồm 45 bài, tập trung định hướng phát triển năng lực nghe, nói cho học sinh lớp 1 người dân tộc thiểu số qua các dạng bài:

+ Dạy học dạng bài Nói từ và mẫu câu;

+ Dạy học dạng bài Đọc thơ;

+ Dạy học dạng bài Kể chuyện.

- Tăng cường Tiếng Việt trong phân môn tập Tập đọc từ lớp 2 đến lớp 5. Vào các tiết ôn tập Tiếng Việt. (Soạn giảng tăng cường TV theo sự hướng dẫn của khối trưởng và BGH)

- Tổ chức tốt các HĐNGLL.

- Mua sách truyện thiếu nhi bổ sung vào thư viện.

**2.  Đối với học sinh:**

- Vận động phụ huynh học sinh lớp 1 mua sách “Em nói Tiếng Việt” phục vụ học tập.

        - Học sinh người DTTS được tăng cường tiếng Việt trong các buổi học chính, trong sinh hoạt tập thể và đặc biệc là học buổi ôn.

       - Vận động phụ huynh học sinh, các ban ngành ở địa phương  nhắc nhở con em học sinh người dân tộc đọc nhiều sách báo, truyện thiếu nhi,...

       - Tham gia nhiều cuộc giao lưu, các Hội thi do nhà trường và PGD tổ chức, tham quan, hoạt động ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt tập thể để làm tăng vốn tiếng Việt cho học sinh.

        - Hằng năm, 100%  học sinh Tiểu học người DTTS được tập trung tăng cường tiếng Việt trong hè.

**IV.   KẾ HOẠCH THỰC HIỆN TỪ 2019- 2020 VÀ 2020- 2025**

**1. Giai đoạn 2019 – 2020**

- Đối với lớp 1: dạy học cho học sinh lớp 1 trong 02 tuần đầu của năm học các bài luyện nói từ và mẫu câu (từ bài 1 đến bài 15), những bài còn lại thực hiện trong năm học (theo hướng dẫn của BGH).

       - Nghiên cứu xác định yêu cầu, khung chương trình, lựa chọn và triển khai sử dụng kết hợp các tài liệu, các loại đồ dùng tương ứng.

       - Tổ chức các hoạt động truyền thông, triển khai đồng bộ, hiệu quả việc dạy học lồng ghép, tích hợp tăng cường tiếng Việt trong buổi chính, buổi ôn và trong hè cho học sinh; xây dựng môi trường, tổ chức các hoạt động chuyên đề như các điểm văn hóa đọc, ngày hội sách, giao lưu tiếng Việt của học sinh trong trường.

       - Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng tăng cường tiếng Việt và các nội dung liên quan tương ứng chương trình, tài liệu hướng dẫn.

       - Quản lý công tác bồi dưỡng thường xuyên, xây dựng nội dung tăng cường tiếng Việt trong công tác tự bồi dưỡng.

       - Đầu tư, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng bao gồm các đồ dùng dùng chung, và các bộ đồ dùng chuyên biệt, phù hợp cho từng khối lớp.

       - Rút kinh nghiệm, điều chỉnh, hoàn thiện và định hình các mô hình  tăng cường tiếng Việt hiệu quả, phù hợp, khả thi để triển khai trong thời gian đến.

**2. Giai đoạn 2020 - 2025**

        - Tiếp tục các hoạt động bồi dưỡng CBQL, GV thích ứng với chương trình mới; thực hiện hiệu quả chương trình sách giáo khoa mới đảm bảo mục tiêu môn Tiếng Việt.

       - 100% học sinh DTTS đến trường được học 7 đến 8 buổi/tuần, tham gia các hoạt động tăng cường và giao lưu tiếng Việt. Từng bước hình thành văn hóa đọc trong toàn bộ học sinh, tổ chức ngày hội sách hàng năm cho học sinh.